

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI – CÔNG TY CỔ PHẦN
Năm 2019

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên giao dịch: **Tổng công ty Thương mại Hà Nội - Công ty Cổ phần**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0100101273** cấp lần đầu ngày **08/02/1993**, cấp thay đổi lần thứ 30 ngày **29/06/2018**.
- Vốn điều lệ: **2.200** tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **2.200** tỷ đồng
- Địa chỉ: **38-40 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội**
- Số điện thoại: **024.3826.7984**
- Số fax: **024.3928.8407**
- Website: **www.haprogroup.vn**
- Mã cổ phiếu: **HTM**

2. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần (“**Tổng Công ty/Hapro**”) tiền thân là doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội, được thành lập theo Quyết định số 129/2004/QĐ-TTg ngày 14/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án thành lập Tổng công ty và Quyết định số 125/2004/QĐ-UB ngày 11/8/2004 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Tổng công ty Thương mại Hà Nội hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

Thực hiện chủ trương chung của Chính Phủ về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, Tổng công ty đã tiến hành các thủ tục để cổ phần hóa và chính thức hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần từ ngày 29/06/2018 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100101273 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 30 ngày 29/06/2018.

Ngày 24/04/2018, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội có thông báo về việc chính thức đưa số cổ phần trúng đấu giá tổ chức ngày 30/03/2018 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội của Tổng công ty vào giao dịch trên thị trường UPCOM với mã chứng khoán HTM, ngày giao dịch đầu tiên là ngày **Thứ sáu 04/05/2018**.

Ngày 14/09/2018, Tổng công ty nhận được văn bản số 6196/UBCK-GSĐC của Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc Tổng Công ty là công ty đại chúng.

Ngày 05/01/2019, Sở Giao dịch CK Hà nội có thông báo số 18/TB-SGDHN về ngày giao dịch đầu tiên đối với cổ phiếu đăng ký giao dịch của Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần, mã chứng khoán HTM. Ngày giao dịch chính thức là ngày 10/01/2019.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh chính

- Ngành nghề kinh doanh chính



+ Kinh doanh xuất nhập khẩu: Xuất khẩu một số mặt hàng nông sản, thực phẩm,... Thị trường xuất khẩu của TỔNG CÔNG TY trên 70 nước và khu vực trên thế giới trong đó có một số thị trường chính gồm: Mỹ (*gạo, hạt điều*), Đức, Pháp, Anh, Tây Ban Nha và một số nước châu Âu (*hạt điều, cà phê*), Trung Quốc, Qatar, UAE, Arabia Saudi, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Kuwait, Pakistan (*gạo, hạt điều, hạt tiêu, cơm dừa, nông sản khác*), Canada, Malaysia, Thái Lan, Singapore, Brunei, một số nước châu Phi như Senegal, Algeri, Lebanon, Angola,....

+ Thương mại nội địa: Hapro quản lý chuỗi siêu thị, cửa hàng tiện ích, cửa hàng chuyên doanh..., một số Chợ và Chợ đầu mối; Phát triển hệ thống phân phối, bán buôn, đại lý đối với các mặt hàng tiêu dùng do Tổng công ty sản xuất và phân phối; Kinh doanh hàng miễn thuế; Sản xuất chế biến Gạo và một số mặt hàng thực phẩm...; Cung cấp dịch vụ: nhà hàng ăn uống...

- Địa điểm hoạt động kinh doanh chính: tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Tháp.

4. Những thành tích đã đạt được:

Qua hơn 15 năm hoạt động, Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần không chỉ khẳng định được vị thế của thương hiệu “Hapro” trong nước, trên trường Quốc tế mà còn xây dựng được hệ thống những thương hiệu con do các Công ty thành viên, Đơn vị trực thuộc xây dựng và phát triển như: Kem Thủy Tạ, Hapro Bốn mùa, Hapromart, Haprofood, Seika Mart, Gốm Chu Đậu,... đã được người tiêu dùng đón nhận, tin tưởng và yêu thích.

Hapro cũng gặt hái được nhiều giải thưởng Thương hiệu lớn:

- 05 lần đạt liên tiếp đạt “Thương hiệu quốc gia”.
- 14 lần đạt giải thưởng “Thương hiệu mạnh Việt Nam”.
- 13 lần liên tiếp nằm trong Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam – VNR500.
- 13 lần liên tiếp đạt Danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín
- Bên cạnh đó là nhiều giải thưởng danh giá khác: Công ty uy tín ngành bán lẻ, Sao vàng đất Việt, Doanh nghiệp Thương mại – Dịch vụ tiêu biểu (Vietnam Top Trade Service)

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Tổng công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: được mô tả theo sơ đồ sau:

Bảng 1: Danh sách công ty con, công ty liên doanh, liên kết

TT	Tên công ty	Trụ sở	Hoạt động kinh Doanh	VĐL (đồng)	Tỷ lệ sở hữu của Hapro /VĐL
I Công ty con					
1	Công ty cổ phần Rượu Hapro	Khu Công nghiệp Hapro, xã Lê Chi, huyện Giá Lâm, thành phố Hà Nội	Sản xuất và kinh doanh cồn, rượu Vodka Hapro	32.978.600.000	54,58%
2	Công ty CP XNK TCMN và DL Thương nhân Hapro	Số 11B Tràng Thi, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Du lịch lữ hành quốc tế, nội địa, đại lý vé máy bay..., xuất khẩu hàng hóa	10.000.000.000	52,50%
3	Công ty CP Phát triển siêu thị Hà Nội	38-40 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Kinh doanh siêu thị, DV nhà hàng ăn uống..	61.591.000.000	83,42%
4	Công ty CP Sự kiện và Âm thực Hapro	Số 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Q. Ba Đình, Hà Nội	Nhà hàng ăn uống, tổ chức sự kiện	10.000.000.000	51,00%
II Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết					
1	Công ty CP Thủy Tạ	1-6 Lê Thái Tổ - Phường Hàng Trống - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động, chi tiết kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng...	30.000.000.000	30,00%
2	Công ty CP Đầu tư TM&DV Chợ Bưởi	Chợ Bưởi - Phường Bưởi - Quận Tây Hồ - Hà Nội	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trù, gỗ, tre, nứa) và động vật sống	47.000.000.000	30,00%
3	Công ty CP Gốm Chu Đậu	Thôn Chu Đậu, xã Thái Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác....	20.000.000.000	30,00%
4	Công ty CP Thực phẩm Hà Nội	24-26 Trần Nhật Duật, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Sản xuất, phân phối các sản phẩm thực phẩm chế biến, tươi sống, hàng tiêu dùng thiết yếu,...	145.000.000.000	20,00%

5	Công ty CP Vang Thăng Long	Số 3 ngõ 89 Lạc Long Quân, P. Nghĩa Đô, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	Sản xuất rượu vang, sản xuất đồ uống có cồn...	50.599.920.000	38,42%
6	Công ty CP PTTM Hà Nội	B21 Nam Thành Công (47 Nguyễn Hồng), P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội	KD hàng bách hóa, công nghệ phẩm, thực phẩm, bán hàng đại lý, ký gửi..	24.800.000.000	31,19%
7	Công ty CPPTTM và DL Hà Nội	Số 7 Đinh Tiên Hoàng, Hoàn Kiếm, Hà Nội	KD du lịch lữ hành, nội địa, quốc tế..	6.000.000.000	40,00%
8	Công ty CP SXKD Gia súc Gia Cầm	Khu Công nghiệp Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	Chăn nuôi, sản xuất, chế biến và kinh doanh các sản phẩm gia súc gia cầm	47.250.000.000	42,33%
9	Công ty CP ĐTPT Hạ tầng TM Hà Nội	Số 38-40 Lê Thái Tổ, P. Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	Hoạt động đầu tư và phát triển hệ thống hạ tầng thương mại	40.000.000.000	33,42%
10	Công ty cổ phần Phân phối Hapro	Số 11C, phố Cát Linh, P. Quốc Tử Giám, Q. Đống Đa, Hà Nội	Trồng, chế biến, bán buôn, bán lẻ thực phẩm, hàng hóa, phân phối hàng hóa	10.000.000.000	25,50%
11	Công ty cổ phần Thông tin Hapro	Số 38-40 Lê Thái Tổ, P. Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	Hoạt động dịch vụ CNTT, bán buôn, bán lẻ máy tính, linh kiện điện tử...	10.000.000.000	26,77%
12	Công ty CP TM - Đầu tư Long Biên	Số 561, Đường Nguyễn Văn Linh, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội	KD, XNK tư liệu sản xuất, DV du lịch lữ hành, đại lý, ký gửi, ủy thác hàng hóa.	15.000.000.000	30,94%
13	Công ty CP SX chế biến XNK Điều Hapro Bình Phước	Tổ 4, ấp Thuận Hải, xã Thuận Phú, H. Đồng Phú, T. Bình Phước	Bán buôn thực phẩm....	50.000.000.000	23,60%
14	Công ty CP DV-XNK Nông sản Hà Nội	Số 210 Nguyễn Trãi, P. Thượng Đình, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc, bán buôn thức ăn và các loại nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc,	40.000.000.000	42,38%

			gia cầm...		
15	Công ty CP KDXNK An Phú Hưng	5C/1 tổ 8 Khu phố 1A, P. An Phú, Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Bán buôn nông, lâm sản, lá thuốc lá, Bán buôn hạt Điều thô...	10.000.000.000	40,00%
16	Công ty cổ phần Nội thất Sinh thái Hapro	KCN Thực phẩm Hapro, Xã Lệ Chi, H. Gia Lâm, Hà Nội	Kinh doanh giống cây trồng, cây cảnh, lập báo cáo đầu tư, dự án đầu tư các công trình xây dựng...	2.000.000.000	20,00%
17	Công ty cổ phần Ong Mật Hà Nội	80 Nguyễn Chí Thanh, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội	Bán buôn thực phẩm	5.000.000.000	20,00%
18	Công ty cổ phần Khách sạn Tràng Thi	Số 11B Tràng Thi, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày...	10.000.000.000	30,00%
19	Công ty TNHH cao ốc Á Châu	Số 6 Phố Nhà Thờ, P. Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	Xây dựng và kinh doanh một tòa nhà làm văn phòng cho thuê	12.636.225.000	40,00%
20	Công ty CPTM Miền núi Phú Thọ	Số 68 Bạch Đằng, P. Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, Tỉnh Phú Thọ	Bán buôn thực phẩm, bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào, máy móc, phụ tùng máy nông nghiệp...	5.664.615.000	26,99%
21	Công ty CP LH XNK và Đầu tư Hà Nội	41 Ngô Quyền, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, bán buôn oto và xe có động cơ....	200.000.000.000	20,15%

6. Định hướng phát triển

Sau cổ phần hóa, xây dựng Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần là đơn vị kinh doanh Xuất nhập khẩu và thương mại nội địa có năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững. Nhiệm vụ cụ thể là:

- Tập trung phát triển, đẩy mạnh và nâng cao kim ngạch xuất khẩu trong toàn Tổng công ty; phấn đấu đến năm 2020, tỷ trọng doanh thu từ hoạt động kinh doanh xuất khẩu chiếm 80% tổng doanh thu của Tổng công ty. Đưa thương hiệu xuất khẩu Hapro trở thành thương hiệu quốc tế hàng đầu tại khu vực, bao trùm mọi hoạt động của Tổng công ty.

- Xây dựng thành công 05 mặt hàng xuất khẩu nằm trong 05 doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu của cả nước gồm: Gạo; Hạt điều; Hạt tiêu; Cà phê; Thực phẩm chế biến
- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả của hệ thống thương mại nội địa, tiếp tục phát triển chuỗi Siêu thị, CHTI HaproMart, HaproFood và các cửa hàng chuyên doanh theo hướng nâng cao năng lực cạnh tranh bằng chất lượng dịch vụ và nguồn hàng hóa đa dạng, phong phú.
- Đẩy mạnh phát triển các cơ sở vệ tinh, tăng cường khả năng sản xuất, chế biến bao gồm cả hàng hóa mang thương hiệu Hapro và khai thác nguồn hàng hóa phục vụ tối đa cho nhu cầu xuất khẩu và thị trường trong nước, đặc biệt là: Hoa quả tươi, gạo, nông lâm sản, thủ công mỹ nghệ, công nghệ phẩm, thủy hải sản chế biến, công nghệ tiêu dùng,...
- Xây dựng mô hình Tổng công ty có tính gọn nhẹ tối đa, linh hoạt, hiện đại và chuyên môn hóa cao cả về công nghệ quản lý, điều kiện phương tiện làm việc và chính sách phát triển nguồn nhân lực. Tạo công ăn việc làm và bảo đảm thu nhập cho người lao động sau cổ phần hóa.

Trong những năm tới, Tổng Công ty có định hướng phát triển sản xuất kinh doanh như sau:

✓ *Tập trung đẩy mạnh kinh doanh xuất nhập khẩu:*

- Nghiên cứu, phát triển mở rộng thêm các thị trường lớn, có tiềm năng, thâm nhập sâu vào thị trường Châu Phi; phấn đấu đến năm 2020, Tổng công ty có thêm nhiều thị trường mới về xuất khẩu, mở rộng tới 80 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.
- Đầu tư xây dựng một số nhà máy chế biến hàng nông sản để chủ động về nguồn hàng hóa và kiểm soát tốt chất lượng hàng hóa phục vụ xuất khẩu, đáp ứng được các đơn hàng lớn.
- Nghiên cứu phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu mới như các mặt hàng chế biến thành phẩm, đóng gói bao bì mang thương hiệu Hapro để đưa trực tiếp vào một số chuỗi Siêu thị, Trung tâm thương mại, đại Siêu thị tại nước ngoài; Mở rộng kinh doanh nhập khẩu hàng hóa nhằm tạo nguồn hàng phong phú, đa dạng, chất lượng cho hoạt động bán buôn, bán lẻ của TỔNG CÔNG TY ở thị trường nội địa.
- Tiếp tục đào tạo lại và đào tạo mới đội ngũ cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ cao, tinh thông, giỏi nghề, năng động, sáng tạo, đủ kiến thức, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu trong môi trường cạnh tranh, hội nhập quốc tế.

✓ *Duy trì và nâng cao hiệu quả kinh doanh tại thị trường nội địa:*

- Đẩy mạnh phát triển thương hiệu Hapro Mart. Đảm bảo kinh doanh có hiệu quả các Trung tâm Thương mại, hệ thống Siêu thị, Cửa hàng tiện ích mang thương hiệu Hapromart; hệ thống các cửa hàng chuyên doanh và hệ thống các nhà hàng, cửa hàng dịch vụ ăn uống tại Hà Nội và một số tỉnh thành phía Bắc.
- Kết nối với các nhà cung cấp và trở thành đại lý phân phối cho nhiều nhà sản xuất có uy tín trên Thế giới; Đẩy mạnh phát triển các cơ sở vệ tinh, tăng cường khả năng phát triển nguồn hàng trong và ngoài nước, tạo kênh hàng hóa đa chiều đặc biệt là: Hoa quả tươi, gạo, nông lâm sản, công nghệ phẩm, thủy hải sản chế biến, hàng công nghiệp tiêu dùng.

✓ *Nâng cao hiệu quả sử dụng hệ thống hạ tầng thương mại:*

- Tiếp tục quy hoạch lại toàn bộ mạng lưới kinh doanh phù hợp với công năng sử dụng và chiến lược phát triển của Tổng công ty; Tăng cường rà soát, sắp xếp lại mạng lưới, đẩy mạnh khai thác nâng cao hiệu quả sử dụng mạng lưới theo quy hoạch.
- Nghiên cứu, quy hoạch, tìm kiếm địa điểm và đề xuất Thành phố cũng như các tỉnh, thành phía Bắc tạo điều kiện về quỹ đất cho Tổng công ty để tổ chức và phát triển hệ thống hạ tầng thương mại, cơ sở sản xuất vệ tinh.

✓ *Về công tác đầu tư:*

Tiếp tục tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư, sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án của Tổng Công ty.

✓ *Phát triển thương hiệu, xây dựng văn hóa doanh nghiệp:*

- Xây dựng mô hình văn hóa doanh nghiệp mang bản sắc riêng; định hướng hành động theo tôn chỉ hành động của từng năm.

- Phát huy giá trị thương hiệu BRGHapro là thương hiệu xuất khẩu quốc tế hàng đầu tại khu vực; thương hiệu bán lẻ uy tín nằm trong hệ sinh thái BRG.

- Nâng cao tinh chuyên nghiệp trong chuẩn hóa và nhận diện thương hiệu của Tổng công ty và của các Công ty thành viên, đơn vị trực thuộc Tổng công ty, theo định hướng chung của Tập đoàn.

✓ *Đổi mới và phát triển doanh nghiệp:*

Tiếp tục thực hiện công tác cơ cấu toàn diện hoạt động kinh doanh của các Công ty có hoạt động KD chưa hiệu quả và không phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty cổ phần; cơ cấu lại bộ máy tổ chức quản lý của Công ty Mẹ và các Công ty trực thuộc, đảm bảo bộ máy tổ chức mang tính gọn nhẹ, linh hoạt, hiện đại; đa ngành và chuyên môn hóa cao.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Tổng công ty

+ Với mục tiêu hướng tới sự phát triển bền vững thông qua các công trình an toàn, thân thiện với môi trường. Đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải ở khu công nghiệp Hapro, xây dựng quy trình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp đúng quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường; chuẩn bị đầu tư hệ thống nước thải và bảo vệ môi trường tại Chợ đầu mối phía Nam,....

+ Luôn chú trọng công tác quốc phòng an ninh, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động tại các Trung tâm kinh doanh Chợ, các điểm kinh doanh dịch vụ ăn uống và hệ thống bán lẻ, các dự án của Tổng công ty và của các Công ty thành viên đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra sự cố.

+ Cùng với sự phối hợp của các tổ chức chính quyền, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Tổng công ty có Quỹ Từ thiện & Phát triển cộng đồng nhiều năm liền triển khai các hoạt động trọng tâm, mang nhiều ý nghĩa như: hỗ trợ học bổng thường xuyên cho con em CBNV có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức chương trình trung thu “Ánh trăng tuổi thơ”, hỗ trợ trẻ em khuyết tật, phối hợp với các đơn vị tổ chức chương trình từ thiện tặng quà trẻ em vùng hải đảo, hỗ trợ các em học sinh, gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại Hà Giang, Hà Tĩnh...; tổ chức hành trình tri ân tại Quảng Trị nhân dịp ngày thương binh liệt sỹ, đồng thời thăm hỏi và tặng quà các bệnh binh, các đồng chí thương binh, thân nhân gia đình liệt sỹ là CBNV Tổng công ty.

7. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty

7.1 Rủi ro trong lĩnh vực Xuất khẩu:

- Biến động giảm giá rất lớn trên thị trường thế giới nên tiềm ẩn rủi ro làm ảnh hưởng đến kim ngạch và doanh thu hoạt động xuất khẩu hàng nông sản thực phẩm.

- Chính sách nhập khẩu hàng nông sản của Chính phủ các nước cũng liên tục có những thay đổi nhất là áp dụng chính sách thuế, rào cản thương mại, thay đổi việc áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng và kiểm soát chất lượng hàng nhập khẩu cũng sẽ tác động trực tiếp và phát sinh rủi ro cho hàng hóa xuất khẩu của Tổng công ty.

-Ngoài ra, những tháng đầu năm 2020, dịch covid 19 xảy ra trên toàn thế giới nên các hoạt động xuất khẩu hàng nông sản gần như rơi vào trạng thái tê liệt.

7.2 Rủi ro trong lĩnh vực thương mại nội địa:

Trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay, ngày càng nhiều các nhà bán lẻ nước ngoài đẩy mạnh kế hoạch mở rộng kinh doanh để từng bước chiếm lĩnh thị trường trong nước. Theo quy hoạch cả nước đến năm 2020 sẽ có khoảng 1.200 - 1.500 siêu thị, 180 trung tâm thương mại, 157 trung tâm mua sắm. Dự báo, giai đoạn 2016-2020, tốc độ tăng trưởng thương mại bán lẻ sẽ đạt 11,9%, quy mô thị trường khoảng 179 tỷ USD vào năm 2020, trong đó bán lẻ hiện đại sẽ chiếm trên 45% nhưng chủ yếu do các nhà bán lẻ nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh chiếm lĩnh. Do đó, mức độ cạnh tranh cao trong lĩnh vực thương mại nội địa bán lẻ là rất lớn làm ảnh hưởng đến doanh thu và tốc độ phát triển của mảng kinh doanh thương mại nội địa của Tổng công ty trong năm 2019.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2019:

TT	Các chỉ tiêu chính	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)	
			KH trình ĐHCĐ	Cùng kỳ 2018
1	Kim ngạch XK (triệu USD)	57,88	58%	60%
2	Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	1.935,26	52%	54%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	135,7	228%	634%
4	Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019	486	100%	88%
5	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	10,58	100%	99%

Đánh giá một số vấn đề ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh 2019:

- Trên thị trường thế giới, năm 2019 giá hàng nông sản xuất khẩu liên tục giảm tiềm ẩn rất nhiều rủi ro cho hoạt động kinh doanh xuất khẩu, làm cho số kim ngạch và doanh thu của hàng xuất khẩu giảm so với năm trước.
- Thị trường nội địa và bán lẻ năm 2019 vẫn tiếp tục có sự cạnh tranh quyết liệt, nhất là mảng bán lẻ của các đơn vị trong nước với các doanh nghiệp nước ngoài tham gia tại thị trường Việt Nam cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của Haproce

2. Tổ chức và nhân sự

Tại thời điểm 31/12/2019, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty gồm có 5 thành viên:

TT	Họ tên	Chức danh
1	Ông Vũ Thanh Sơn	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Tiến Vượng	Phó Tổng giám đốc
3	Bà Đỗ Tuệ Tâm	Phó Tổng giám đốc
4	Ông Đinh Tiến Thành	Phó Tổng giám đốc
5	Bà Dương Thị Lam	Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng

Những thay đổi trong Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: Trong năm 2019, HĐQT đã ban hành các Quyết định về việc thay đổi nhân sự trong Ban Tổng giám đốc Kế toán trưởng của Tổng công ty như sau:

Bà Nguyễn Thị Hải Thanh thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kể từ ngày 18/4/2019.

Bà Dương Thị Lam thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty từ ngày 15/7/2019.

Tiếp nhận và bổ nhiệm ông Đinh Hồng Quang giữ chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty từ 15/7/2019.

Bổ nhiệm bà Dương Thị Lam giữ chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty từ ngày 02/12/2019.

Ông Đinh Hồng Quang thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty từ 02/12/2019.

Bổ nhiệm Bà Đỗ Tuệ Tâm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty từ 02/12/2019.

❖ Ông Vũ Thanh Sơn - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1964
- CMND số: 012742314 do CA Hà Nội cấp ngày 22/10/2004
- Địa chỉ thường trú: Số 52 Lô C2 Khu đô thị Nam Thăng Long (Ciputra), Tây Hồ, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh quốc tế; Cử nhân Kinh tế đối ngoại
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/1986 - 12/1988	Cục Vật tư – Bộ Quốc Phòng	Bộ đội
01/1989- 03/1993	Tổng Công ty XNK và Đầu tư tỉnh Hải Hưng	- Cán bộ, Phó phòng Phòng KH Kinh doanh thị trường - Giám đốc VP đại diện, Giám đốc CN TP. Hồ Chí Minh
04/1993 - 7/1999	Công ty Thương mại dịch vụ Hải Hưng phía Nam	Phó Giám đốc, Giám đốc
7/1999 – 11/2001	Sở Thương mại – Du lịch tỉnh Hải Dương	Phó Giám đốc
12/2001-8/2004	Công ty SX-DV và XNK Nam Hà Nội (nay là Tổng Công ty TM Hà Nội)	Phó Giám đốc
9/2004 - 12/2006	Tổng Công ty TM Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc
01/2007 - 11/2007	Tổng Công ty TM Hà Nội	UV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
12/2007 - 12/2010	Tổng Công ty TM Hà Nội	UV HĐQT, Tổng Giám đốc
01/2011 - 7/2017	Tổng Công ty TM Hà Nội	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
07/2017 - 06/2018	Tổng Công ty TM Hà Nội	Phụ trách HĐQT, Tổng Giám đốc
7/2018 - Nay	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội - CTCP	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Tổng công ty.
- Sở hữu đại diện: Không có
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

❖ Ông Nguyễn Tiến Vượng – Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1960
- CMND số: 010271139 Ngày cấp: 20/11/2007 Nơi cấp: CA Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Nhà B8 ngõ 67 Văn Cao, Quận Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1982-6/1985	Đơn vị C10-D3-E46-F326-Quân khu II, Quân đội nhân dân Việt Nam	Trung sỹ, tiểu đội trưởng
12/1985-11/1995	Công ty Dịch vụ Ngoại thương	Cán bộ kinh doanh
12/1995-01/1999	Công ty TM&DV Tổng hợp Hà Nội	Phó phòng, Phó phòng phụ trách Kinh doanh
02/1999-01/2000	Công ty TM&DV Tổng hợp Hà Nội	Trưởng phòng Kinh doanh
02/2000-4/2003	Công ty TM&DV Tổng hợp Hà Nội	Cửa hàng trưởng Cửa hàng Miễn thuế Ngoại giao đoàn
5/2003-5/2005	Công ty TM&DV Tổng hợp Hà Nội	Phó Giám đốc
6/2005-4/2007	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Giám đốc Trung tâm KD hàng Miễn Thuế
4/2007-02/2009	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	UV HĐQT, Giám đốc ĐH khối TMQT TCT kiêm Giám đốc Trung tâm KD hàng miễn thuế Hà Nội
03/2009-11/2010	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc
12/2010-6/2018	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc
7/2018 - Nay	Tổng công ty Thương mại Hà Nội – CTCP	Phó Tổng giám đốc
4/2015 - Nay	Công ty CP Thực phẩm Hà Nội	Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Tổng công ty
- Sở hữu đại diện: Không có
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

❖ Ông Đinh Tiến Thành – Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1971
- CMND số: 011417043 Ngày cấp: 02/11/2005 Nơi cấp: CA Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 1B Lê Hồng Phong, phường Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2/1993 - 7/1993	Công ty DV TM Phương Mai	Trưởng Bộ phận bán hàng
8/1993 - 01/1994	Công ty DV TM Vạn Đạt	Giám sát KD
2/1994 - 9/1998	Công ty LD Nhà máy Bia VN	Giám sát KD khu vực
10/1998 - 4/2006	Công ty LD Nhà máy bia Hà Tây	Giám đốc KD khu vực
5/2006 - 9/2007	Công ty TNHH Bia và nước giải khát quốc tế	Giám đốc PT KD kiêm Giám đốc PT dự án
10/2007- 9/2009	Công ty TNHH Bia và nước giải khát quốc tế	Giám đốc PT KD kiêm Giám đốc KD vùng
10/2009 - 2/2016	Công ty TNHH Bia và nước giải khát quốc tế	Giám đốc KD và thành viên Ban Điều hành Công ty
3/2016 - 3/2018	Công ty CP Intimex Việt Nam	Tổng giám đốc
4/2018 - 6/2018	CTCP Tập đoàn BRG	Phó Giám đốc Khối bán lẻ
7/2018 - Nay	Tổng Công ty TM Hà Nội - CTCP	Phó Tổng Giám đốc

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Tổng công ty.
 - Sở hữu đại diện: Không có
 - Sở hữu của người có liên quan: Không có

❖ Bà Dương Thị Lam – Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

- Sinh năm: 1977
- CMND số: 013590082 Ngày cấp: 15/9/2012 Nơi cấp: CA Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: Tổ 25 phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1999 - 4/2001	Công ty TM&SX hàng XK Ngân Anh	Kế toán tổng hợp Kế toán trưởng
5/2001 - 6/2005	Công ty Sở hữu trí tuệ Banca	Kế toán trưởng
7/2005 - 7/2008	Công ty Kiểm toán VN	Kiểm toán viên
8/2008 - 8/2009	Công ty TNHH Nhà máy bia Châu Á Thái Bình Dương	Kiểm toán viên nội bộ

<i>Thời gian</i>	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/2009 - 3/2014	Công ty TNHH Mazars VN	Kiểm toán viên
4/2014 - 4/2015	Vingroup	Kế toán trưởng
5/2015 - 6/2018	Công ty CP Thăng Long GTC	Phó Tổng giám đốc - Kế toán trưởng
7/2018 - Nay	Tổng công ty Thương mại Hà Nội – CTCP	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

• Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Tổng công ty.
- Sở hữu đại diện: Không có
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

❖ **Bà Đỗ Tuệ Tâm – Phó Tổng Giám đốc**

- Sinh năm: 1980
- CMND số: 013083409 Ngày cấp: 22/5/2008 Nơi cấp: CA Hà Nội.
- Địa chỉ thường trú: P05 tầng 20, Tòa Park 7, Khu Đô thị Times City Hà Nội - 458 Minh Khai, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc
- Quá trình công tác:

<i>Thời gian</i>	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2003 - 6/2004	Công ty Thương mại miền núi Phú Thọ	Nhân viên
7/2004 - 10/2010	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Nhân viên, Tổ trưởng Kế toán - Ban TCKT&KT
11/2010 - 6/2011	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Trưởng phòng Kế toán Chi nhánh XNK phía Bắc
7/2011 - 4/2012	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Trưởng Phòng KT&KTNB thuộc Ban TCKT&KT
5/2012 - 8/2015	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Giám đốc Ban TCKT&KT
9/2015 - 6/2018	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Ban TCKT&KT
7/2018 - 11/2019	Tổng công ty Thương mại Hà Nội - CTCP	Giám đốc Điều hành
12/2019 đến nay	Tổng công ty Thương mại Hà Nội - CTCP	Phó Tổng giám đốc

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ của Tổng công ty.
- Sở hữu đại diện: Không có

- Sở hữu đại diện: Không có, chịu đại diện
- ❖ **Tổng số lao động của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2019 là 486 người (chưa bao gồm các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát).**
- ❖ **Tóm tắt chính sách đối với người lao động.**
 - Chế độ làm việc: Số giờ làm việc không quá 48 giờ trong một tuần. Người lao động được trang bị các thiết bị bảo hộ lao động cần thiết, đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động trong suốt thời gian làm việc theo quy định của pháp luật..
 - Chính sách lương: Tổng công ty thực hiện chính sách trả lương, nâng lương theo quy định của Luật lao động và quy định cụ thể của Tổng công ty.
 - Chính sách khen thưởng: Tổng công ty sẽ khen thưởng hoàn thành kế hoạch, thưởng sơ kết, tổng kết, thưởng nhân các ngày lễ - tết, thưởng đột xuất cho cán bộ nhân viên có thành tích xuất sắc trong quá trình sản xuất kinh doanh tùy thuộc vào thời gian làm việc trong năm và kết quả kinh doanh của Tổng công ty.
 - Chế độ phúc lợi: Tổng công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, kinh phí công đoàn, chế độ nghỉ phép cho cán bộ công nhân viên theo đúng quy định của pháp luật. Hàng năm, Tổng công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, phối hợp với Công đoàn tổ chức cho người lao động được tham quan du lịch.
 - Chính sách đào tạo: Tổng công ty thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động. Về đào tạo về quản lý, Tổng công ty thuê/phối hợp các trường Đại học, Trung tâm đào tạo để tổ chức các chương trình đào tạo cho các cấp quản lý.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Hiện nay, Tổng công ty đang nghiên cứu, hoàn thiện hồ sơ để triển khai thực hiện một số Dự án đầu tư; thực hiện một số công việc để chuẩn bị đầu tư/xin phép để khởi công Dự án của Tổng Công ty. .

4. Bảng tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết:

c	Tên Doanh Nghiệp	Nơi đăng ký hoạt động	Tỷ lệ vốn năm giữ	Tỷ lệ biểu quyết	Hoạt động chính	Tổng doanh thu năm 2019	Lợi nhuận trước thuế năm 2019	Chi chú
	Đầu tư vào các Công ty con							
1	Công ty cổ phần phát triển siêu thị Hà Nội	Hà Nội	83,42	83,42	Kinh doanh siêu thị, dịch vụ nhà hàng ăn uống	65.853.102.133 31.046.264.483	(5.093.742.819) (2.452.660.527)	
2	Công ty cổ phần Rượu Hapro	Hà Nội	54,58	54,58	Sản xuất kinh doanh cồn, rượu	1.047.859.217	(879.955.591)	
3	Công ty cổ phần XNK thủ công mỹ nghệ và du lịch thương nhân Hapro	Hà Nội	52,50	52,50	Du lịch, xuất khẩu hàng hóa	19.326.851.964	135.089.451	
4	Công ty cổ phần Sự kiện và ẩm thực Hapro	Hà Nội	51,00	51,00	Nhà hàng ăn uống, tổ chức sự kiện	14.432.126.469	(1.896.216.152)	
5	Đầu tư vào công ty liên kết Công ty cổ phần DV XNK Nông sản Hà Nội	Hà Nội	42,38	42,38	Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc, nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm	990.230.596.657 19.553.241.324	9.323.361.043 3.043.400.921	0
6	Công ty cổ phần SXKD Gia súc Gia cầm	Hà Nội	42,33	42,33	Chăn nuôi, sản xuất, chế biến và kinh doanh các sản phẩm gia súc, gia cầm	2.702.487.947	(540.945.809)	
7	Công ty cổ phần Vang Thăng Long	Hà Nội	38,42	38,42	Sản xuất rượu vang, đồ uống có cồn	91.400.847.026	1.846.301.928	
8	Công ty TNHH cao ốc Á Châu	Hà Nội	40,00	40,00	Xây dựng và kinh doanh một tòa nhà làm văn phòng cho thuê	19.385.338.357	4.169.904.789	
9	Công ty cổ phần Phát triển TM & Du lịch HN(Hapro Tic)	Hà Nội	40,00	40,00	Kinh doanh du lịch, lữ hành nội địa, quốc tế,...			Công ty ngừng hoạt động kinh doanh
10	Công ty cổ phần KD XNK An Phú Hưng	Bình Dương	40,00	40,00	Bán buôn nông lâm sản, là thuốc lá, bán buôn hạt điều thô			Công ty ngừng hoạt động kinh doanh
11	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ Tầng Thương mại Hà Nội	Hà Nội	33,42	33,42	Đầu tư và phát triển hệ thống thương mại hạ tầng	23.959.476.675	216.181.617	
12	Công ty cổ phần Phát triển TM Hà Nội	Hà Nội	31,19	31,19	Kinh doanh bách hóa, công nghệ phẩm, thực phẩm bán hàng đại lý, ký gửi,...	25.371.709.591	3.498.292.478	
13	Công ty cổ phần TM Đầu tư Long Biên	Hà Nội	30,94	30,94	Kinh doanh, xuất nhập khẩu từ liệu sản xuất, dịch vụ du lịch, lữ hành; Đại lý ký gửi, ủy thác hàng hóa	167.270.133.950	4.879.995.390	

STT	Tên Doanh Nghiệp	Nơi đăng ký hoạt động	Tỷ lệ vốn nắm giữ	Tỷ lệ biểu quyết	Hoạt động chính	Tổng doanh thu năm 2019	Lợi nhuận trước thuế năm 2019	Ghi chú
14	Công ty cổ phần Gốm Chu Đậu	Hải Dương	30,00	30,00	Sản xuất sản phẩm gốm, sứ...	84.515.327.472	15.268.167.386	
15	Công ty cổ phần khách sạn Tráng Thi	Hà nội	30,00	30,00	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày....	-	(295.650.274)	
16	Công ty cổ phần ĐTTM & Dịch vụ Chợ Bưởi	Hà nội	30,00	30,00	Bán buôn lâm nông sản (trú gỗ, tre, nứa) và động vật sống....	7.138.407.525	(2.126.347.424)	
17	Công ty cổ phần Thủy Tạ	Hà nội	30,00	30,00	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động....	88.309.403.214	3.936.982.261	
18	Công ty cổ phần Thương mại Miền núi Phú Thọ	Phú Thọ	26,99	26,99	Bán buôn thực phẩm, sản phẩm thuốc lá, thuốc láo, máy móc, phụ tùng máy nông nghiệp....	2.489.139.183	73.648.584	
19	Công ty cổ phần thông tin Hapro	Hà nội	26,77	26,77	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin ; Bán buôn, bán lẻ máy tính, linh kiện điện tử,....	9.728.986.428	194.576.718	
20	Công ty cổ phần Phân Phối Hapro	Hà nội	25,50	25,50	Trồng, chế biến, bán buôn, bán lẻ thực phẩm, hàng hóa, phần phối hàng hóa.	56.924.396.833	(3.353.713.263)	
21	Công ty cổ phần Liên Hiệp xuất nhập khẩu và Đầu tư Hà Nội	Hà nội	20,15	20,15	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải, bán buôn ô tô và xe động cơ....	91.956.623.214	(656.526.987)	
22	Công ty cổ phần sản xuất chế biến XNK Điều Hapro Bình Phước	Bình Phước	20,00	20,00	Bán buôn thực phẩm	98.135.025.882	(14.634.554.761)	
23	Công ty cổ phần nội thất sinh thái Hapro	Hà nội	20,00	20,00	Kinh doanh giống cây trồng, cây cảnh, lập báo cáo đầu tư, dự án các công trình xây dựng,...	6.257.388.800	(522.990.972)	
24	Công ty cổ phần Ông Mật Hà Nội	Hà nội	20,00	20,00	Bán buôn thực phẩm	30.332.729.258	(8.945.493.922)	
25	Công ty cổ phần Thực phẩm Hà Nội	Hà nội	20,00	20,00	Sản xuất phân phối các sản phẩm thực phẩm chế biến, tươi sống, hàng tiêu dùng thiết yếu	164.799.933.978	3.272.132.383	

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính/ *Financial situation*

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm/Year X - 1 (29/6/2018- 31/12/2018)	Năm/Year X Năm 2019	% tăng giảm/ % <i>change</i>
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	3.646.874.885.674	3.315.034.896.706	
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	1.427.972.997.655	1.752.319.616.167	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/	11.206.721.302	127.642.194.247	
Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	78.071.302	8.034.466.753	
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	11.284.792.604	135.676.661.000	
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	9.581.435.300	111.273.136.428	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>			

Các chỉ tiêu khác/ other figures: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất/depending on the specific characteristics of the industry and of the Company to clarify the company's operating results for the last two years).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/Major financial benchmarks:

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm/Year 6 tháng cuối 2018	Năm/Year Năm 2019	Ghi chú/Note
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ <i>Solvency ratio</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Current ratio</i> :	1,27	1,77	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (<i>Short term Asset/Short term debt</i>)			
+ Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick ratio</i> :	1,18	1,69	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> <i>Short term Asset - Inventories</i>			

Nợ ngắn hạn <i>Short term Debt</i>			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ capital structure Ratio			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (<i>Debt/Total assets ratio</i>)	0,39	0,30	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (<i>Debt/Owners' Equity ratio</i>)	0,65	0,43	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ <i>Inventory turnover:</i>	8,23	17,44	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (<i>Cost of goods sold/Average inventory</i>)			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản (<i>Net revenue/ Total Assets</i>)	0,37	0,50	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Target on Profitability			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (<i>profit after tax/ Net revenue Ratio</i>)	0,01	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (<i>profit after tax/ total capital Ratio</i>)	0,00	0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (<i>profit after tax/ Total assets Ratio</i>)	0,00	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (<i>Operating profit/ Net revenue Ratio</i>)	0,01	0,07	

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 220.000.000 cổ phiếu

- Tổng giá trị cổ phiếu đã phát hành: 2.200.000.000.000 đồng. Trong đó:
- Tổng số cổ phiếu được đăng ký giao dịch: 220.000.000 cổ phiếu, gồm có:
 - + Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 76.806.200 cổ phiếu (chiếm 34,91% CK đăng ký).
 - + Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng có điều kiện (hạn chế chuyển nhượng): 143.193.800 cổ phiếu (chiếm 65,09% CK đăng ký).

❖ Cơ cấu cổ đông theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	% VDL
1	Cổ đông tổ chức	7	205.255.359	93,3%
2	Cổ đông cá nhân	905	14.744.641	6,7%
	Cộng	912	220.000.000	100%

❖ Cơ cấu cổ đông theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	% VDL
1	Cổ đông trong nước	904	219.996.480	99,99%
2	Cổ đông nước ngoài	8	3.520	0,01%
	Cộng	912	220.000.000	100%

b. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thường, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v:* Không có

c. Giao dịch cổ phiếu quỹ/ Transaction of treasury stocks: *Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch:* Không có

d. Các chứng khoán khác: Không có

7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

7.1. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:* Tuân thủ đầy đủ, chưa bị xử phạt lần nào

7.2. *Chính sách liên quan đến người lao động:*

a) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Luôn quan tâm xây dựng môi trường lao động an toàn, đảm bảo để Người lao động làm việc trong môi trường đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động và quan tâm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, chế độ nghỉ phép và các chế độ phúc lợi khác như khám sức khỏe, tổ chức tham quan, nghỉ mát hàng năm, cho người lao động.

- Có chính sách ưu đãi về mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Công tác đào tạo cho người lao động luôn được Tổng công ty chú trọng quan tâm. Trong năm 2019, Tổng công ty thường xuyên liên kết/phối hợp với các đơn vị đào tạo để tổ chức các chương trình đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động như tập huấn về luật lao động, bảo hiểm xã hội, nghiệp vụ xuất nhập khẩu, tập huấn sử dụng phần mềm Ds-Mart, ISO 9001-2015,.....

7.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Từ khi thành lập và phát triển, Tổng công ty Thương mại Hà Nội- CTCP luôn nhận thức rõ vai trò của doanh nghiệp với cộng đồng xã hội và môi trường. Tổng công ty chủ động thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương thông qua Quỹ từ thiện và phát triển cộng đồng của Tổng công ty như: hỗ trợ học bổng cho một số sinh viên đại học có thành tích xuất sắc, hỗ trợ trẻ em khuyết tật, thăm hỏi và tặng quà các bệnh binh, các đồng chí thương binh, thân nhân gia đình liệt sỹ, tặng quà gia đình khó khăn của một số quận huyện dịp Tết là CBNV Tổng công ty.
- Chấp hành đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Các chỉ tiêu chính	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)	
			KH trình ĐHCĐ	Cùng kỳ 2018
1	Kim ngạch XK (triệu USD)	57,88	58%	60%
2	Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	1.935,26	52%	54%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	135,7	228%	634%
4	Tổng số lao động thời điểm 31/12/2019	486	100%	90%
5	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	10,58	100%	99%

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại 31/12/2019 là 3.315 tỷ đồng giảm khoảng 330 tỷ đồng so với Tổng tài sản tại 31/12/2018. Do năm 2019, Tổng công ty cơ cấu lại và giảm các khoản đầu tư ngắn và dài hạn, tiến hành trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính, giảm hàng tồn kho.

b. Tình hình nợ phải trả/ Liabilities

Trong cơ cấu nguồn vốn, nợ phải trả chiếm 42,93%, tương đương 995,648 tỷ đồng. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu cuối năm 2018 là 65,04% và tại 31/12/2019 là 42,93%. Hệ số nợ trên tổng tài sản cuối năm 2018 là 39,41% và tại 31/12/2019 là 30,03%. Theo các chỉ số này, TỔNG CÔNG TY đã có những thay đổi tích cực về tình hình tài chính, đã nâng cao được khả năng chủ động về vốn và kiểm soát công nợ tốt hơn đầu năm.

Thanh khoản của Tổng công ty duy trì ở mức đảm bảo khả năng thanh toán nợ nhanh và nợ ngắn hạn.

3. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2020:

- a. Tổng Công ty giao kế hoạch Ngân sách, kế hoạch SXKD năm 2020 theo phương thức xây dựng kế hoạch một cách chi tiết, cho từng bộ phận, từng đơn vị, từng địa điểm kinh doanh, từng ngành hàng hoặc lĩnh vực kinh doanh cụ thể và năm 2020 kết quả KD chung của toàn Tổng công ty có sự bứt phá với trọng tâm là chỉ tiêu lợi nhuận.
- b. Tiếp tục hoàn thiện các văn bản pháp lý làm cơ sở cho công tác quản lý điều hành chung có hiệu quả tại Tổng công ty theo yêu cầu chung. Tái cơ cấu bộ máy quản lý điều hành tạo sự bứt phá cho hoạt động kinh doanh sau CPH.
- c. Tập trung thúc đẩy các hoạt động kinh doanh thương mại nội địa, nâng cao hiệu quả kinh doanh, rà soát xây dựng mô hình kinh doanh phát triển theo chuỗi trên cơ sở hệ thống địa điểm kinh doanh và lĩnh vực kinh doanh chính Tổng công ty đang thực hiện. Tiếp tục triển khai căn chỉnh, xây dựng và triển khai phương án đổi mới hoạt động kinh doanh thương mại bán lẻ, thực hiện tái cơ cấu hệ thống. Căn chỉnh hệ thống hình ảnh và nhận diện các địa điểm bán lẻ của Tổng công ty, quan tâm đến việc phát triển mảng kinh doanh online.
- d. Tăng cường và thúc đẩy xuất khẩu: Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tạo sự bứt phá mạnh mẽ cho mảng kinh doanh xuất khẩu: nâng cao kim ngạch xuất khẩu, mở rộng thị trường, phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu mới, nâng hiệu quả lợi nhuận xuất khẩu và đảm bảo an toàn nguồn vốn.
- e. Tái cơ cấu toàn diện hoạt động SXKD của Tổng công ty.
- f. Tiếp tục đẩy mạnh các chương trình XTTM với đối tác trong nước và ngoài nước để thúc đẩy kinh doanh nhất là kinh doanh xuất khẩu. Quảng bá, truyền thông thương hiệu của HaproExport, Hapromart.
- g. Làm tốt công tác quản lý mạng lưới, công tác rà soát các dự án đầu tư để từ đó xây dựng phương án đầu tư có hiệu quả gắn với phát triển các ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty.

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)/Explanation of the Board of Directors for auditor's opinions (if any) - (In case the auditor's opinions are not absolutely approved).

Không có

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/Assessment Report related to environmental and social responsibility of company

Tổng công ty đã thực hiện tốt trách nhiệm về môi trường và xã hội.

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)/ Review concerning the environmental indicators (water consumption, energy, emissions...).

Hoạt động của Tổng công ty không tiêu thụ lớn nước, năng lượng và rác thải. Hơn nữa trong quá trình hoạt động Tổng công ty luôn có ý thức tiết kiệm nước, năng lượng khác.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động/ Review concerning the problems of workers

Người lao động được quan tâm và Tổng công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách liên quan đến người lao động yên tâm công tác và cống hiến.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương/ *Review concerning corporate responsibility towards the local community*

Tổng công ty đã thực hiện tốt trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ *Assessments of the Board of Management on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities.*

Tổng công ty đã triển khai hoạt động đồng đều trên các mặt công tác, đảm bảo vừa hoàn thành đúng tiến độ công tác chuyển đổi bàn giao Công ty nhà nước sang Công ty cổ phần vừa thực hiện tốt các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ trách nhiệm môi trường và xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty/ *Assessment of Board of Directors on Board of Management's performance*

HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Tổng Giám đốc và Ban điều hành các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019 đã đề ra của Tổng Công ty.

3. Ban Tổng Giám đốc thực hiện chức năng điều hành hoạt động của Tổng Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và các Nghị quyết Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông. Tổng Giám đốc phải thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh của Công Ty và các phương án hoạt động, khắc phục thua lỗ, kém hiệu quả để từ đó HĐQT có định hướng, chỉ đạo kịp thời, cùng nỗ lực để hoàn thành mục tiêu đề ra. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ *Plans, orientations of the Board of Directors*

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản pháp lý làm cơ sở cho công tác quản lý điều hành chung có hiệu quả tại Tổng công ty theo yêu cầu chung. Chỉ đạo tái cơ cấu bộ máy quản lý điều hành tạo sự bứt phá cho hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty.

- Giám sát Ban Điều hành việc triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 theo từng tháng, quý đảm bảo để thực hiện đạt kết quả kế hoạch 2020 đã đặt ra.

- Chỉ đạo việc đánh giá, xem xét kết quả kinh doanh của từng địa điểm kinh doanh; xây dựng Quy hoạch mạng lưới kinh doanh phù hợp với từng địa điểm và đảm bảo hiệu quả kinh doanh, hiệu quả công tác quản lý mạng lưới. Xem xét để triển khai một số chuỗi CH kinh doanh trên cơ sở mạng lưới kinh doanh bán lẻ có hiệu quả cao hơn.

- Tiếp tục triển khai căn chỉnh, xây dựng và triển khai phương án đổi mới hoạt động kinh doanh Hapromart theo hướng tiếp tục mở rộng và phát triển chuỗi với các Siêu thị lớn.

- Tăng cường và thúc đẩy xuất khẩu: Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tạo sự bứt phá mạnh mẽ cho mảng kinh doanh xuất khẩu: nâng cao kim ngạch xuất khẩu, mở rộng thị trường, phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu mới, nâng hiệu quả lợi nhuận xuất khẩu và đảm bảo an toàn nguồn vốn. Xem xét để đầu tư một số Nhà máy sản xuất chế biến hàng xuất khẩu gắn với hoạt động XK chính của Tổng công ty như Nhà máy gạo, Nhà máy chế biến hạt điều, Nhà máy chế biến hạt tiêu,...

- Tiến hành tái cơ cấu toàn diện hoạt động SXKD của Tổng công ty

- Rà soát và tập trung công tác đầu tư một số dự án lớn của Tổng công ty.

V. Quản trị công ty

1. *Hội đồng quản trị*

Đến 31/12/2019, Hội đồng quản trị của Tổng công ty gồm 05 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra gồm có:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng cổ phần đại diện và sở hữu (CP)
1.	Bà Nguyễn Thị Nga	Chủ tịch HĐQT	0
2	Ông Trần Anh Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	0
3	Ông Vũ Thanh Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	3.000
4	Bà Trần Thị Tuyết Nhung	Thành viên HĐQT	0
5	Ông Nguyễn Thái Dũng	Thành viên HĐQT	0

Ngày 11/02/2020 HĐQT đã thông qua việc bà Nguyễn Thị Nga thôi là thành viên Hội đồng Quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty.

Ngày 18/02/2020 Ông Nguyễn Thái Dũng được Hội đồng Quản trị Tổng Công ty bầu là Chủ tịch Hội đồng Quản trị - người đại diện theo pháp luật của Công ty.

a. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*The committees of the Board of Director*: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban/*Listing the committees of the Board of Directors and members of each committee*).

Tổng công ty không thành lập Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị Tổng công ty

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors*: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp/*Assessment on the Board of Directors, specifying the number of meetings, contents and results of Board of Directors meetings*.

- Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT thực hiện công tác chỉ đạo các hoạt động của Tổng Công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết và Quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều sát với tình hình thực tiễn của Tổng công ty.

- HĐQT đã tiến hành họp định kỳ theo đúng quy định điều lệ, họp bất thường theo yêu cầu xử lý công việc..

- HĐQT đã phê duyệt/ban hành các văn bản là những nội quy, quy chế, quy định phục vụ cho việc quản lý điều hành các hoạt động của Tổng công ty như: Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, Quy định về an ninh thông tin, Quy chế quản lý tài sản, Bộ Quy chế dân chủ, Quy định về chế độ công tác phí, Quy định về quản lý, sử dụng thư điện tử, Quy định an toàn vệ sinh lao động, Quy chế người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các Công ty liên doanh/liên kết/có phần vốn góp,...

- Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành, Ban Kiểm soát trong việc xử lý các công việc quan trọng của Tổng Công ty, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm soát tại Tổng công ty và hỗ trợ tích cực Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý điều hành, nỗ lực hoàn thành mục tiêu chung của Tổng công ty.

- HĐQT tiếp tục phối hợp chặt chẽ, chỉ đạo Ban Điều hành Tổng công ty tạo điều kiện cho hoạt động của Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên và Quỹ TT và PTCĐ Tổng công ty tiếp tục phát triển.

c. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/*Activities of independent members of the Board of Directors*. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị/*Activities of the committees of the Board of Directors*: (

Không có

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát của Tổng công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra gồm có:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng cổ phần đại diện và sở hữu (CP)
1.	Bà Nguyễn Hồng Hải	Trưởng Ban kiểm soát	0
2.	Bà Vũ Thị Quỳnh Trang	Thành viên Ban kiểm soát	0
3.	Ông Nguyễn Trọng Hiện	Thành viên Ban kiểm soát	0

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ Tổng công ty và theo quy định pháp luật.

- Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để thực hiện các nhiệm vụ của mình, cụ thể bao gồm:

* Giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ lần đầu năm 2018, năm 2019;

* Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành;

* Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật Nhà nước của Tổng công ty;

* Rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ tại Tổng công ty theo chương trình làm việc của Ban kiểm soát.

* Thực hiện thẩm định Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách, Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị của Tổng công ty, đưa ý kiến đóng góp để Tổng công ty khắc phục kịp thời, đảm bảo các báo cáo được lập theo đúng quy định, phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Tổng công ty

- Công tác kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Tổng công ty để giúp đơn vị phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

❖ **Thù lao HĐQT:**

- Chủ tịch HĐQT: 20 triệu đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 10 triệu đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 3 triệu đồng/tháng

❖ **Thù lao BKS:**

- Trưởng BKS: 10 triệu đồng/tháng
- Thành viên BKS: 5 triệu đồng/người/tháng

❖ **Lương của Ban Tổng Giám đốc:** Thực hiện theo quy định trả lương, thưởng của Tổng Công ty.

a. **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/ Transactions of internal shareholders:** (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/Information about share transactions of the members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director), Chief Accountant, managers, Company Secretary, major shareholders and the affiliated persons).

Mã CP	Tổ chức/người giao dịch	Chức vụ	SLCP trước giao dịch	Đăng ký		
				Bán	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc
HTM	Vũ Thanh Sơn	TV HĐQT/TGD	3.000	3.000	22/11/2019	20/12/2019
HTM	Nguyễn Tiến Vượng	Phó TGD	4.000	4.000	22/11/2019	20/12/2019

b. **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ/ Contracts or transactions with internal shareholders:** (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên/Information about the contracts, or transactions that Company's members of the Board of Supervisors, Director (General Director), managers and affiliated persons entered into or executed in the year with the company, subsidiaries, other companies in which the company hold the control rights).

Theo thuyết minh số 8.5 từ trang 56 đến trang 60 của Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán.

c. **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Sau khi đăng ký Công ty đại chúng, Tổng công ty Thương mại Hà Nội đã triển khai áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị Công ty đại chúng ban hành tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017:

- Đã triển khai xây dựng Quy chế quản lý tài chính và một số Quy chế khác đảm bảo hoạt động quản lý điều hành chung của Tổng công ty;
- Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định đối với công ty đại chúng.

VI. Báo cáo tài chính/ *Financial statements*

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị: Tỷ đồng		Đơn vị: Tỷ đồng	
2017	2016	2017	2016
1. Tổng tài sản	1.000.000	1.000.000	1.000.000
2. Tổng nợ	500.000	500.000	500.000
3. Tổng vốn chủ sở hữu	500.000	500.000	500.000
4. Tổng lợi nhuận sau thuế	100.000	100.000	100.000
5. Tổng chi phí tài chính	50.000	50.000	50.000
6. Tổng chi phí bán hàng	20.000	20.000	20.000
7. Tổng chi phí quản lý doanh nghiệp	10.000	10.000	10.000
8. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
9. Tổng chi phí	185.000	185.000	185.000
10. Tổng lợi nhuận trước thuế	100.000	100.000	100.000
11. Tổng lợi nhuận sau thuế	100.000	100.000	100.000
12. Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	20.000	20.000	20.000
13. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
14. Tổng chi phí	25.000	25.000	25.000
15. Tổng lợi nhuận sau thuế	75.000	75.000	75.000
16. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
17. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
18. Tổng lợi nhuận sau thuế	65.000	65.000	65.000
19. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
20. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
21. Tổng lợi nhuận sau thuế	55.000	55.000	55.000
22. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
23. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
24. Tổng lợi nhuận sau thuế	45.000	45.000	45.000
25. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
26. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
27. Tổng lợi nhuận sau thuế	35.000	35.000	35.000
28. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
29. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
30. Tổng lợi nhuận sau thuế	25.000	25.000	25.000
31. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
32. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
33. Tổng lợi nhuận sau thuế	15.000	15.000	15.000
34. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
35. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
36. Tổng lợi nhuận sau thuế	5.000	5.000	5.000
37. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
38. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
39. Tổng lợi nhuận sau thuế	0.000	0.000	0.000
40. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
41. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
42. Tổng lợi nhuận sau thuế	0.000	0.000	0.000
43. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
44. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
45. Tổng lợi nhuận sau thuế	0.000	0.000	0.000
46. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
47. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000
48. Tổng lợi nhuận sau thuế	0.000	0.000	0.000
49. Tổng chi phí khác	5.000	5.000	5.000
50. Tổng chi phí	10.000	10.000	10.000

Số: 42/2020/BCKT-PKF.VPHN

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019
của Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc

Tổng Công ty Thương mại Hà Nội - Công ty Cổ phần

Chúng tôi Công ty TNHH PKF Việt Nam đã thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần, được lập ngày 30 tháng 03 năm 2020, được trình bày từ trang 07 đến trang 61 kèm theo bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán này không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã trình bày tại Mục 8.9. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính: "Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty Cổ phần thuộc kế hoạch Cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước giai đoạn 2016 – 2020. Thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp ngày 30/06/2016. Thời điểm chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần ngày 29/06/2018. Công ty đã tuân thủ quy định hiện hành về xác định giá trị doanh nghiệp, tuân thủ quy định pháp luật trong việc thực hiện cổ phần hóa và theo các hướng dẫn của các văn bản về cổ phần hóa. Theo quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển Công ty mẹ - Tổng Công ty Thương mại Hà Nội thành Tổng Công ty Thương mại Hà Nội – Công ty cổ phần và Biên bản bàn giao Công ty mẹ - Tổng Công ty Thương mại Hà Nội sang Tổng Công ty Thương mại – Công ty Cổ phần ngày 17/01/2019 có sự chứng kiến bàn giao của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Chi cục Tài chính Doanh nghiệp, Đảng ủy khối Doanh nghiệp Nhà nước".

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ hoạt động từ ngày 29/06/2018 đến 31/12/2018 đã được kiểm toán viên khác kiểm toán, kiểm toán viên này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán số 412/2019/BCKT-BCTC/CPA VIETNAM ngày 09/04/2019 với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PKF Việt Nam



Dương Thị Thảo
Phó Tổng giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0162-2018-242-1

Trịnh Thu Huyền
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 2993-2019-242-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính Công ty mẹ từ 01/01/2019 đến 31/12/2019 đã được kiểm toán được đăng trên địa chỉ website: www.haprogroup.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY ^{KL}
CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE



TỔNG GIÁM ĐỐC

Từ Thanh Sơn

